

pocket (n)

/ˈpɒkɪt/

túi áo/quần



ring (n)

/rɪŋ/

nhẫn



sunglasses (n pl)

/ˈsʌŋglɑːsɪz/

kính râm



trainers (n pl)

/ˈtreɪnəz/

giày thể thao



umbrella (n)

/ʌmˈbrelə/

ô, dù



uniform (n)

/ˈjuːnɪfɔːm/

đồng phục

LIVEWORKSHEETS